

THỎA THUẬN MỞ, SỬ DỤNG TÀI KHOẢN THANH TOÁN CHUNG VÀ DỊCH VỤ NGÂN HÀNG

– Dành cho Cá nhân và Tổ chức

Số ngày tháng năm

(KH vui lòng gạch chéo các phần để trống thông tin, không gạch đè lên thông tin in sẵn)

BÊN CUNG CẤP DỊCH VỤ (VIETINBANK/NGÂN HÀNG)

Ngân hàng TMCP Công thương Việt Nam - Chi nhánh

Người đại diện

Chức vụ

Theo Văn bản ủy quyền số ngày

của Chủ tịch HĐQT Ngân hàng TMCP Công thương Việt Nam

BÊN SỬ DỤNG DỊCH VỤ (CHỦ TÀI KHOẢN/KHÁCH HÀNG)

1. Chủ tài khoản thanh toán (TKTT) chung cá nhân

Thông tin ¹	Chủ TKTT chung cá nhân thứ nhất	Chủ TKTT chung cá nhân thứ hai
Họ tên		
Số GTTT		
Ngày cấp, Ngày hết hạn		
Nơi cấp		
Mã số thuế*		
Tôn giáo*		
Dân tộc*		
Ngày sinh, Giới tính	☐ Nam ☐ Nữ	☐ Nam ☐ Nữ
Quốc tịch, Tình trạng cư trú	☐ Cư trú ☐ Không cư trú	☐ Cư trú ☐ Không cư trú
Số thị thực nhập cảnh		
Ngày cấp, Ngày hết hạn		
Số định danh người nước ngoài		
Điện thoại, Email		
(Số điện thoại và Email này để nhận số dư, thông tin giao dịch, các thông tin khác khi sử dụng TKTT, dịch vụ ngân hàng và sử dụng các dịch vụ NHDT, thanh toán trực tuyến)		
Nghề nghiệp, Chức vụ		
Nơi công tác		
Địa chỉ nơi ở hiện tại		
Địa chỉ thường trú		
Địa chỉ cư trú ở nước ngoài		
Quốc tịch thứ hai²		
Số GTTT		
Ngày cấp, Ngày hết hạn		

Thông tin đánh dấu (*) là thông tin không bắt buộc nếu KH không có

¹ Trường hợp KH mở TKTT chung có nhiều hơn 02 Chủ TKTT chung cá nhân, KH/Đơn vị vui lòng bổ sung thêm thông tin Chủ TKTT chung cá nhân tương ứng đảm bảo đầy đủ các thông tin này. Trường hợp KH có 01 Chủ TKTT chung cá nhân, KH/Đơn vị vui lòng gạch chéo vào phần Chủ TKTT chung cá nhân thứ hai

² Dành cho KH có từ quốc tịch thứ 02 trở lên

Nơi cấp				
Địa chỉ cư trú				
THÔNG TIN NHẬN ỦY THÁC, CHỦ SỞ HỮU HƯỞNG LỢI				
KH có phải là người nhận ủy thác của ủy thác nước ngoài không?	☐ Có Vui lòng điền mẫu theo quy định hiện hành về nhận biết KH của VietinBank	☐ Không	☐ Có Vui lòng điền mẫu theo quy định hiện hành về nhận biết KH của VietinBank	☐ Không
	Tên tổ chức, cá nhân ủy thác:			
KH có chủ sở hữu hưởng lợi khác không?	☐ Có Vui lòng điền mẫu theo quy định hiện hành về nhận biết KH của VietinBank	☐ Không	☐ Có Vui lòng điền mẫu theo quy định hiện hành về nhận biết KH của VietinBank	☐ Không
	Tên tổ chức, cá nhân chủ sở hữu hưởng lợi khác:			
THÔNG TIN FATCA				
Chủ TKT chung thứ nhất	Chủ TKTT chung thứ hai	Thông tin FATCA		
☐ MST Mỹ:	☐ MST Mỹ:	KH là công dân Mỹ hoặc đối tượng cư trú Mỹ, hoặc có địa chỉ thường trú ở Mỹ hoặc có thẻ xanh hoặc là đối tượng nộp thuế thu nhập Mỹ <i>(Nếu có, vui lòng điền Mẫu W-8BEN hoặc W-9 và cung cấp Mã số thuế Mỹ tương ứng)</i>		
☐	☐	KH không thuộc đối tượng nêu trên tại thời điểm hiện tại.		
2. Chủ tài khoản thanh toán chung tổ chức				
Thông tin ³	Chủ TKTT chung tổ chức thứ nhất		Chủ TKTT chung tổ chức thứ hai	
Tên Tiếng Việt				
Tên Tiếng Anh				
Tên viết tắt				
Số giấy tờ thành lập/HĐ				
Ngày cấp, Nơi cấp, Nước cấp				
Mã số thuế/Mã số DN				
Số định danh				
Trang thông tin điện tử				
Địa chỉ đặt Trụ sở chính				
Địa chỉ giao dịch				
Tình trạng cư trú	☐ Cư trú ☐ Không cư trú		☐ Cư trú ☐ Không cư trú	
Điện thoại, Email, số fax				
Lĩnh vực HĐ/KD				
Doanh thu thuần				
Vốn Điều lệ*				
Tổng số lao động*				
Người đại diện hợp pháp ⁴				
Số GTTT				
Ngày cấp, Ngày hết hạn, Nơi cấp				
Ngày sinh, Giới tính	☐ Nam ☐ Nữ		☐ Nam ☐ Nữ	
Quốc tịch, tình trạng cư trú	☐ Cư trú ☐ Không cư trú		☐ Cư trú ☐ Không cư trú	

Thông tin đánh dấu (*) là thông tin không bắt buộc

³ Trường hợp KH mở TKTT chung có nhiều hơn 02 Chủ TKTT chung tổ chức, KH/Đơn vị vui lòng bổ sung thêm thông tin Chủ TKTT chung tổ chức tương ứng đảm bảo đầy đủ các thông tin này. Trường hợp KH có 01 Chủ TKTT chung tổ chức, KH/Đơn vị vui lòng gạch chéo vào phần Chủ TKTT chung tổ chức thứ hai

⁴ Người đại diện hợp pháp trong Thỏa thuận này là người đại diện theo pháp luật hoặc người đại diện theo ủy quyền theo quy định của Bộ Luật dân sự

Số thị thực nhập cảnh, Ngày cấp, Ngày hết hạn		
Số định danh người nước ngoài		
Mã số thuế		
Điện thoại, Email		
Nghề nghiệp, Chức vụ		
Địa chỉ nơi ở hiện tại		
Địa chỉ thường trú		
Địa chỉ cư trú ở nước ngoài		
Quốc tịch thứ hai⁵		
Số GTTT		
Ngày cấp, Ngày hết hạn, Nơi cấp		
Địa chỉ cư trú		

THÔNG TIN NHẬN ỦY THÁC, CHỦ SỞ HỮU HƯỞNG LỢI

KH có phải là người nhận ủy thác của ủy thác nước ngoài không?	☐ Có (Vui lòng điền mẫu theo quy định hiện hành về nhận biết KH của VietinBank)	☐ Không	☐ Có (Vui lòng điền mẫu theo quy định hiện hành về nhận biết KH của VietinBank)	☐ Không
	Tên tổ chức, cá nhân ủy thác:		Tên tổ chức, cá nhân ủy thác:	
KH có chủ sở hữu hưởng lợi khác không?	☐ Có (Vui lòng điền mẫu theo quy định hiện hành về nhận biết KH của VietinBank)	☐ Không	☐ Có (Vui lòng điền mẫu theo quy định hiện hành về nhận biết KH của VietinBank)	☐ Không
	Tên tổ chức, cá nhân chủ sở hữu hưởng lợi khác:		Tên tổ chức, cá nhân chủ sở hữu hưởng lợi khác:	

THÔNG TIN FATCA

Thông tin	Chủ TKTT chung thứ nhất		Chủ TKTT chung thứ hai	
1. Tổ chức có QĐTL/Giấy phép ĐKKD/GPĐT tại Mỹ/Nhà đầu tư/Cổ đồng là người Mỹ sở hữu trực tiếp hoặc gián tiếp trên 10% giá trị công ty không? <i>(Nếu có, vui lòng điền Mẫu W-9 và cung cấp Mã số thuế Mỹ tương ứng)</i>	☐ Có MST Mỹ	☐ Không	☐ Có MST Mỹ	☐ Không
2. Tổ chức có được xem như một Định chế tài chính ngoài Mỹ theo quy định FATCA không? <i>(Nếu có, vui lòng cung cấp mã số GIIN hoặc Mẫu W-8BEN-E nếu tổ chức không có mã số GIIN)</i>	☐ Có MS GIIN	☐ Không	☐ Có MS GIIN	☐ Không
3. Tổ chức có nhà đầu tư/cổ đồng là người Mỹ không? <i>(Nếu có, vui lòng điền Mẫu W-8BEN-E)</i>	☐ Có	☐ Không	☐ Có	☐ Không

Các Bên thỏa thuận về mở, sử dụng TKTT và dịch vụ ngân hàng theo các thông tin, nội dung dưới đây:

I. THÔNG TIN TÀI KHOẢN THANH TOÁN

1. Thông tin TKTT			
Loại TKTT	☐ TKTT	☐ TKTT vốn chuyên dùng	☐ Khác
Loại tiền	☐ VND	☐ USD	☐ Khác.....
Tên TKTT			
Mục đích mở TKTT	☐ Thanh toán hàng hóa, dịch vụ		☐ Đầu tư
	☐ Gửi tiền/Đặt cọc/Ký quỹ		☐ Khác

⁵ Dành cho người đại diện theo pháp luật có từ 02 quốc tịch trở lên

Phương thức điều hành TKTT ⁶	☐ Chữ ký của chủ tài khoản thứ	☐ Khác
	☐ Chữ ký của tất cả các chủ tài khoản	
Phương thức nhận số dư và thông tin giao dịch	☐ Tại VietinBank nơi quản lý TKTT	☐ Internet banking/Email
Phương thức nhận các thông tin cần thiết khác	☐ Tại VietinBank nơi quản lý TKTT	☐ Địa chỉ của KH
	☐ Internet banking/Email	
2. Mẫu chữ ký giao dịch ⁷		
2.1. Mẫu chữ ký giao dịch của Chủ TKTT chung cá nhân		
Chữ ký mẫu đăng ký dưới đây được sử dụng để thực hiện mọi giao dịch TKTT của chúng tôi với VietinBank		
Chủ TKTT chung cá nhân thứ nhất		Chủ TKTT chung cá nhân thứ hai
☐ Tôi sử dụng chữ ký mẫu đã đăng ký giao dịch TKTT số/Giấy đăng ký thông tin KH ngày để tiếp tục giao dịch TKTT được mở theo Thỏa thuận mở, sử dụng TKTT chung và dịch vụ này (KH vui lòng gạch chéo vào ô “Chữ ký mẫu”)		☐ Tôi sử dụng chữ ký mẫu đã đăng ký giao dịch TKTT số/Giấy đăng ký thông tin KH ngày để tiếp tục giao dịch TKTT được mở theo Thỏa thuận mở, sử dụng TKTT chung và dịch vụ này (KH vui lòng gạch chéo vào ô “Chữ ký mẫu”)
☐ Tôi đăng ký mới/thay đổi chữ ký mẫu đã đăng ký theo (các) chữ ký mẫu dưới đây (KH vui lòng ký chữ ký mẫu và ghi rõ họ tên)		☐ Tôi đăng ký mới/thay đổi chữ ký mẫu đã đăng ký theo (các) chữ ký mẫu dưới đây (KH vui lòng ký chữ ký mẫu và ghi rõ họ tên)
Kiểu mẫu chữ ký thứ nhất	Chữ ký mẫu	Xác nhận chữ ký mẫu
Kiểu mẫu chữ ký thứ hai (nếu có)	(KH vui lòng gạch chéo nếu không sử dụng)	Kiểu mẫu chữ ký thứ hai (nếu có)
Người được ủy quyền của Chủ TKTT chung cá nhân thứ nhất		Người được ủy quyền của Chủ TKTT chung cá nhân thứ hai
(Nếu không ủy quyền cho người khác sử dụng TKTT, KH vui lòng gạch chéo vào ô “Chữ ký mẫu, Xác nhận chữ ký mẫu”)		
Họ tên ☐ Nam ☐ Nữ		Họ tên ☐ Nam ☐ Nữ
Số GTTT		Số GTTT
Ngày cấp Ngày hết hạn Nơi cấp		Ngày cấp Ngày hết hạn Nơi cấp
Quốc tịch Ngày sinh		Quốc tịch Ngày sinh
Số thị thực nhập cảnh..... Ngày cấp Ngày hết hạn.....		Số thị thực nhập cảnh Ngày cấp..... Ngày hết hạn
Số định danh người nước ngoài..... ☐ Cư trú ☐ Không cư trú		Số định danh người nước ngoài..... ☐ Cư trú ☐ Không cư trú
Nghề nghiệp Chức vụ.....		Nghề nghiệp Chức vụ.....
Mã số thuế Điện thoại..... Email.....		Mã số thuế Điện thoại..... Email
Địa chỉ nơi ở hiện tại		Địa chỉ nơi ở hiện tại
Địa chỉ thường trú.....		Địa chỉ thường trú
Địa chỉ cư trú ở nước ngoài.....		Địa chỉ cư trú ở nước ngoài.....
Giấy ủy quyền số.....		Giấy ủy quyền số
Ngày lập..... Ngày hết hạn (nếu có).....		Ngày lập..... Ngày hết hạn (nếu có).....
Quốc tịch thứ hai ⁸ (nếu có).....		Quốc tịch thứ hai (nếu có) ⁹
Số GTTT		Số GTTT
Ngày cấp Ngày hết hạn..... Nơi cấp		Ngày cấp Ngày hết hạn Nơi cấp
Địa chỉ cư trú.....		Địa chỉ cư trú
Kiểu mẫu chữ ký thứ nhất	Chữ ký mẫu Ký, ghi rõ họ tên	Xác nhận chữ ký mẫu Ký, ghi rõ họ tên
Kiểu mẫu chữ ký thứ hai (nếu có)	(KH vui lòng gạch chéo nếu không sử dụng)	Kiểu mẫu chữ ký thứ hai (nếu có)

⁶ Tất cả các Chủ TKTT chung đồng ý với phương thức điều hành TKTT chung này

⁷ KH có thể đăng ký nhiều kiểu mẫu chữ ký với VietinBank. Với mỗi kiểu mẫu chữ ký, KH vui lòng ký 02 chữ ký mẫu giống nhau (vui lòng bổ sung thêm dòng tương ứng để đăng ký thêm kiểu mẫu chữ ký)

^{8,9} Dành cho người được ủy quyền có từ 02 quốc tịch trở lên

2.1. Mẫu dấu, chữ ký giao dịch¹⁰ và ủy quyền của Chủ TKTT chung tổ chức

Chữ ký mẫu của người đại diện theo pháp luật, người đại diện theo ủy quyền; kế toán trưởng/người phụ trách kế toán, người được ủy quyền kế toán trưởng/người phụ trách kế toán (nếu có) và mẫu dấu (nếu có) của tổ chức đăng ký dưới đây được sử dụng để thực hiện mọi giao dịch TKTT chung của chúng tôi mở tại VietinBank trong phạm vi đại diện/ủy quyền, trừ trường hợp có thỏa thuận khác.

Chủ TKTT chung tổ chức thứ nhất	Chủ TKTT chung tổ chức thứ hai
---------------------------------	--------------------------------

2.1.1 Người đại diện theo pháp luật và/hoặc người được ủy quyền đại diện

a. Người đại diện theo pháp luật¹¹

Họ tên: ☐ Nam ☐ Nữ			Họ tên: ☐ Nam ☐ Nữ		
Số GTTT			Số GTTT		
Ngày cấp Ngày hết hạn			Ngày cấp Ngày hết hạn		
Nơi cấp			Nơi cấp		
☐ Sử dụng chữ ký mẫu đã đăng ký giao dịch TKTT số/tại Giấy đăng ký thông tin KH ngày tại VietinBank để tiếp tục giao dịch TKTT được mở theo Thỏa thuận mở, sử dụng TKTT chung và dịch vụ ngân hàng này (KH vui lòng gạch chéo vào ô “Chữ ký mẫu”)			☐ Sử dụng chữ ký mẫu đã đăng ký giao dịch TKTT số/tại Giấy đăng ký thông tin KH ngày tại VietinBank để tiếp tục giao dịch TKTT được mở theo Thỏa thuận mở, sử dụng TKTT chung và dịch vụ ngân hàng này (KH vui lòng gạch chéo vào ô “Chữ ký mẫu”)		
☐ Đăng ký mới/thay đổi chữ ký mẫu đã đăng ký (KH vui lòng ký chữ ký mẫu, họ tên)			☐ Đăng ký mới/thay đổi chữ ký mẫu đã đăng ký (KH vui lòng ký chữ ký mẫu, họ tên)		
Kiểu mẫu chữ ký thứ nhất	Chữ ký mẫu	Xác nhận chữ ký mẫu	Kiểu mẫu chữ ký thứ nhất	Chữ ký mẫu	Xác nhận chữ ký mẫu
Kiểu mẫu chữ ký thứ hai (nếu có)	(KH vui lòng gạch chéo nếu không sử dụng)		Kiểu mẫu chữ ký thứ hai (nếu có)	(KH vui lòng gạch chéo nếu không sử dụng)	

b. Người được ủy quyền đại diện¹²

Họ tên: ☐ Nam ☐ Nữ			Họ tên: ☐ Nam ☐ Nữ		
Số GTTT			Số GTTT		
Ngày cấp Ngày hết hạn			Ngày cấp Ngày hết hạn		
Nơi cấp			Nơi cấp		
Ngày sinh Quốc tịch			Ngày sinh Quốc tịch		
Số thị thực nhập cảnh Ngày cấp Ngày hết hạn			Số thị thực nhập cảnh Ngày cấp Ngày hết hạn		
Mã số thuế ☐ Cư trú ☐ Không cư trú			Mã số thuế ☐ Cư trú ☐ Không cư trú		
Điện thoại Email			Điện thoại Email		
Số định danh người nước ngoài			Số định danh người nước ngoài		
Địa chỉ			Địa chỉ		
Nghề nghiệp Chức vụ			Nghề nghiệp Chức vụ		
Giấy ủy quyền số			Giấy ủy quyền số		
Ngày lập Ngày hết hạn			Ngày lập Ngày hết hạn		
Quốc tịch thứ hai¹³ (nếu có)			Quốc tịch thứ hai¹⁴ (nếu có)		
Số GTTT			Số GTTT		
Ngày cấp Ngày hết hạn			Ngày cấp Ngày hết hạn		
Nơi cấp			Nơi cấp		
Địa chỉ cư trú			Địa chỉ cư trú		
☐ Sử dụng chữ ký mẫu đã đăng ký giao dịch TKTT số/tại Giấy đăng ký thông tin KH ngày tại VietinBank để tiếp tục giao dịch TKTT được mở theo Thỏa thuận mở, sử dụng TKTT chung và dịch vụ ngân hàng này (KH vui lòng gạch chéo vào ô “Chữ ký mẫu”)			☐ Sử dụng chữ ký mẫu đã đăng ký giao dịch TKTT số/tại Giấy đăng ký thông tin KH ngày tại VietinBank để tiếp tục giao dịch TKTT được mở theo Thỏa thuận mở, sử dụng TKTT chung và dịch vụ ngân hàng này (KH vui lòng gạch chéo vào ô “Chữ ký mẫu”)		
☐ Đăng ký mới/thay đổi chữ ký mẫu đã đăng ký (KH vui lòng ký chữ ký mẫu, họ tên)			☐ Đăng ký mới/thay đổi chữ ký mẫu đã đăng ký (KH vui lòng ký chữ ký mẫu, họ tên)		
Kiểu mẫu chữ ký thứ nhất	Chữ ký mẫu	Xác nhận chữ ký mẫu	Kiểu mẫu chữ ký thứ nhất	Chữ ký mẫu	Xác nhận chữ ký mẫu
Kiểu mẫu chữ ký thứ hai (nếu có)	(KH vui lòng gạch chéo nếu không sử dụng)		Kiểu mẫu chữ ký thứ hai (nếu có)	(KH vui lòng gạch chéo nếu không sử dụng)	

¹⁰ KH có thể đăng ký nhiều kiểu mẫu chữ ký/mẫu dấu với NHCT. Với mỗi kiểu mẫu chữ ký/mẫu dấu, KH vui lòng ký 02 chữ ký mẫu/đóng 02 lần mẫu dấu giống nhau (vui lòng bổ sung thêm dòng tương ứng để đăng ký thêm kiểu mẫu chữ ký/mẫu dấu)

¹¹ Là người đại diện theo pháp luật của tổ chức có tư cách pháp nhân hoặc là người đại diện hợp pháp theo quy định của Bộ Luật dân sự về Quyền đại diện

¹² Là người được tổ chức mở TKTT ủy quyền thay mặt tổ chức thực hiện các giao dịch trong phạm vi ủy quyền

^{13,14} Dành cho người được ủy quyền có từ 02 quốc tịch trở lên

2.1.2 Kế toán trưởng/Người phụ trách kế toán và/hoặc người được ủy quyền

a. Kế toán trưởng/Người phụ trách kế toán

Họ tên: ☐ Nam ☐ Nữ	Họ tên: ☐ Nam ☐ Nữ				
Số GTTT	Số GTTT				
Ngày cấp Ngày hết hạn	Ngày cấp Ngày hết hạn				
Nơi cấp	Nơi cấp				
Ngày sinh Quốc tịch	Ngày sinh Quốc tịch				
Số thị thực nhập cảnh Ngày cấp Ngày hết hạn	Số thị thực nhập cảnh Ngày cấp Ngày hết hạn				
Mã số thuế ☐ Cư trú ☐ Không cư trú	Mã số thuế ☐ Cư trú ☐ Không cư trú				
Điện thoại Email	Điện thoại Email				
Số định danh người nước ngoài	Số định danh người nước ngoài				
Địa chỉ	Địa chỉ				
Nghề nghiệp Chức vụ	Nghề nghiệp Chức vụ				
Quyết định bổ nhiệm số	Quyết định bổ nhiệm số				
Ngày Thời hạn (nếu có)	Ngày Thời hạn (nếu có)				
Quốc tịch thứ hai¹⁵ (nếu có)	Quốc tịch thứ hai¹⁶ (nếu có)				
Số GTTT	Số GTTT				
Ngày cấp Ngày hết hạn	Ngày cấp Ngày hết hạn				
Nơi cấp	Nơi cấp				
Địa chỉ cư trú	Địa chỉ cư trú				
☐ Sử dụng chữ ký mẫu đã đăng ký giao dịch TKTT số/tại Giấy đăng ký thông tin KH ngày tại VietinBank để tiếp tục giao dịch TKTT được mở theo Thỏa thuận mở, sử dụng TKTT chung và dịch vụ ngân hàng này (KH vui lòng gạch chéo vào ô “Chữ ký mẫu”)					
☐ Đăng ký mới/thay đổi chữ ký mẫu đã đăng ký (KH vui lòng ký chữ ký mẫu, họ tên)					
Kiểu mẫu chữ ký thứ nhất	Chữ ký mẫu	Xác nhận chữ ký mẫu	Kiểu mẫu chữ ký thứ nhất	Chữ ký mẫu	Xác nhận chữ ký mẫu
Kiểu mẫu chữ ký thứ hai (nếu có)	(KH vui lòng gạch chéo nếu không sử dụng)		Kiểu mẫu chữ ký thứ hai (nếu có)	(KH vui lòng gạch chéo nếu không sử dụng)	

b. Người được ủy quyền

Họ tên: ☐ Nam ☐ Nữ	Họ tên: ☐ Nam ☐ Nữ				
Số GTTT	Số GTTT				
Ngày cấp Ngày hết hạn	Ngày cấp Ngày hết hạn				
Nơi cấp	Nơi cấp				
Ngày sinh Quốc tịch	Ngày sinh Quốc tịch				
Số thị thực nhập cảnh Ngày cấp Ngày hết hạn	Số thị thực nhập cảnh Ngày cấp Ngày hết hạn				
Mã số thuế ☐ Cư trú ☐ Không cư trú	Mã số thuế ☐ Cư trú ☐ Không cư trú				
Điện thoại Email	Điện thoại Email				
Số định danh người nước ngoài	Số định danh người nước ngoài				
Địa chỉ	Địa chỉ				
Nghề nghiệp Chức vụ	Nghề nghiệp Chức vụ				
Giấy ủy quyền số	Giấy ủy quyền số				
Ngày lập Ngày hết hạn	Ngày lập Ngày hết hạn				
Quốc tịch thứ hai¹⁷ (nếu có)	Quốc tịch thứ hai¹⁸ (nếu có)				
Số GTTT	Số GTTT				
Ngày cấp Ngày hết hạn	Ngày cấp Ngày hết hạn				
Nơi cấp	Nơi cấp				
Địa chỉ cư trú	Địa chỉ cư trú				
☐ Sử dụng chữ ký mẫu đã đăng ký giao dịch TKTT số/tại Giấy đăng ký thông tin KH ngày tại VietinBank để tiếp tục giao dịch TKTT được mở theo Thỏa thuận mở, sử dụng TKTT chung và dịch vụ ngân hàng này (KH vui lòng gạch chéo vào ô “Chữ ký mẫu”)					
☐ Đăng ký mới/thay đổi chữ ký mẫu đã đăng ký (KH vui lòng ký chữ ký mẫu, họ tên)					
Kiểu mẫu chữ ký thứ nhất	Chữ ký mẫu	Xác nhận chữ ký mẫu	Kiểu mẫu chữ ký thứ nhất	Chữ ký mẫu	Xác nhận chữ ký mẫu
Kiểu mẫu chữ ký thứ hai (nếu có)	(KH vui lòng gạch chéo nếu không sử dụng)		Kiểu mẫu chữ ký thứ hai (nếu có)	(KH vui lòng gạch chéo nếu không sử dụng)	

^{15,16} Dành cho Kế toán trưởng/Phụ trách kế toán có từ 02 quốc tịch trở lên

^{17,18} Dành cho người được ủy quyền có từ 02 quốc tịch trở lên

6

2.1.3 Mẫu dấu

☐ Chúng tôi sử dụng mẫu dấu của chúng tôi đã đăng ký giao dịch TKTT số/Giấy đăng ký thông tin KH ngày tại VietinBank để tiếp tục giao dịch TKTT được mở theo Thỏa thuận mở, sử dụng TKTT chung và dịch vụ ngân hàng này (KH vui lòng gạch chéo vào ô “Mẫu dấu”)			☐ Chúng tôi sử dụng mẫu dấu của chúng tôi đã đăng ký giao dịch TKTT số/Giấy đăng ký thông tin KH ngày tại VietinBank để tiếp tục giao dịch TKTT được mở theo Thỏa thuận mở, sử dụng TKTT chung và dịch vụ ngân hàng này (KH vui lòng gạch chéo vào ô “Mẫu dấu”)		
☐ Chúng tôi đăng ký mới/thay đổi mẫu dấu đã đăng ký (KH vui lòng đóng mẫu dấu)			☐ Chúng tôi đăng ký mới/thay đổi mẫu dấu đã đăng ký (KH vui lòng đóng mẫu dấu)		
Kiểu mẫu dấu thứ nhất	Mẫu dấu	Xác nhận mẫu dấu	Kiểu mẫu dấu thứ nhất	Mẫu dấu	Xác nhận mẫu dấu
Kiểu mẫu dấu thứ hai (nếu có)	(KH vui lòng gạch chéo nếu không sử dụng)		Kiểu mẫu dấu thứ hai (nếu có)	(KH vui lòng gạch chéo nếu không sử dụng)	

3. Yêu cầu khác

.....

.....

4. Giấy tờ kèm theo	Ngày	Bản gốc/bản sao
Quyết định thành lập/Giấy phép ĐKKD/Văn bản xác nhận thành lập, hoạt động		
Giấy tờ chứng minh tư cách hợp pháp của các Chủ TKTT chung		
QĐ bổ nhiệm KTT/Người phụ trách kế toán (nếu có)		
GTTT của các Chủ TKTT chung cá nhân, người đại diện hợp pháp, KTT/Người phụ trách kế toán (nếu có)		
Các giấy tờ liên quan khác (nếu có).....		

II. THÔNG TIN DỊCH VỤ NGÂN HÀNG¹⁹

.....

.....

.....

.....

III. NỘI DUNG THỎA THUẬN

Bằng việc ký Thỏa thuận mở, sử dụng TKTT chung và dịch vụ ngân hàng này, khách hàng (KH) xác nhận đã được VietinBank cung cấp đầy đủ thông tin về Điều khoản, điều kiện về mở, sử dụng TKTT tại VietinBank (sau đây gọi tắt là “Điều kiện giao dịch chung” - KH vui lòng quét QRcode để xem chi tiết), “Điều kiện và điều khoản về bảo vệ dữ liệu cá nhân”; KH đã đọc, hiểu rõ, đồng ý với các nội dung tại “Điều kiện giao dịch chung”, “Điều kiện và điều khoản về bảo vệ dữ liệu cá nhân” (bao gồm cả trường hợp đăng ký thay đổi/bổ sung các dịch vụ ngân hàng) và các thỏa thuận sau:



A. Thỏa thuận về mở, sử dụng TKTT:

1. Việc sử dụng TKTT chung phải thực hiện đúng theo các nội dung tại Thỏa thuận mở, sử dụng TKTT chung và dịch vụ ngân hàng; văn bản thỏa thuận/cam kết/hợp đồng quản lý, sử dụng TKTT chung (nếu có) của các Chủ tài khoản và phải tuân theo các nguyên tắc sau:

(i) Các chủ TKTT chung có quyền và nghĩa vụ ngang nhau đối với TKTT chung và việc sử dụng TKTT chung phải được sự chấp thuận của tất cả các Chủ TKTT;

(ii) Thông báo liên quan đến việc sử dụng TKTT chung phải được gửi đến tất cả các Chủ TKTT, trừ trường hợp giữa VietinBank và các Chủ TKTT chung có thỏa thuận khác;

(iii) Từng Chủ TKTT chung có thể ủy quyền cho người khác (bao gồm Chủ TKTT chung còn lại) thay mặt mình sử dụng TKTT chung nhưng phải được sự đồng ý bằng văn bản của tất cả các Chủ TKTT chung còn lại;

(iv) Khi một trong các chủ thể đứng tên mở TKTT chung là cá nhân bị chết, bị tuyên bố là đã chết, bị tuyên bố mất tích, mất năng lực hành vi dân sự; chủ thể đứng tên mở TKTT chung là tổ chức bị giải thể, phá sản hoặc chấm dứt hoạt động theo quy định của pháp luật thì quyền sử dụng TKTT và nghĩa vụ phát sinh từ việc sử dụng TKTT chung được giải quyết theo quy định của pháp luật.

(v) Trường hợp các Chủ TKTT chung có quốc tịch, tình trạng cư trú khác nhau thì TKTT chung chỉ được sử dụng trong phạm vi được phép của tất cả các Chủ TKTT chung theo quy định pháp luật về quản lý ngoại hối.

¹⁹ Căn cứ sản phẩm dịch vụ ngân hàng KH yêu cầu sử dụng tại thời điểm mở TKTT, Đơn vị ghép nội dung sản phẩm, dịch vụ tương ứng theo quy định hiện hành

7

2. Khi KH mở TKTT và sử dụng dịch vụ tại VietinBank, tùy theo dịch vụ đăng ký KH phải tuân thủ các nội dung thỏa thuận, quy định theo từng sản phẩm, dịch vụ.
3. Trong quá trình KH sử dụng TKTT, VietinBank cung cấp thông tin số dư và các giao dịch phát sinh trên TKTT qua sao kê tài khoản và/hoặc qua từng lần giao dịch trên các kênh giao dịch. KH đồng ý rằng KH kiểm soát, đối chiếu giao dịch, số dư TKTT của mình với thông tin VietinBank cung cấp, nếu có sai lệch KH liên hệ ngay với VietinBank để kiểm tra, đối chiếu, xác nhận thông tin. Trong vòng 07 ngày nếu KH không phản hồi, được hiểu KH đã đối chiếu, đồng ý với thông tin số dư và giao dịch phát sinh do VietinBank cung cấp. Trường hợp không phát sinh giao dịch, KH chủ động đối chiếu số dư TKTT của mình với VietinBank tại các Điểm giao dịch của VietinBank tối thiểu 01 lần/năm.
4. KH đồng ý cho VietinBank được tự động trích Nợ từ bất kỳ TKTT nào của KH mở tại VietinBank để thanh toán phí dịch vụ theo biểu phí của VietinBank quy định trong từng thời kỳ được công khai tại các Điểm giao dịch và/hoặc trên trang thông tin điện tử của VietinBank (website www.vietinbank.vn) hoặc theo thỏa thuận giữa KH và VietinBank. Trường hợp thay đổi mức phí, VietinBank sẽ thông báo công khai tại các Điểm giao dịch và/hoặc trên trang thông tin điện tử của VietinBank. Thời gian tối thiểu từ khi thông báo đến khi áp dụng các thay đổi về phí là 07 ngày.
5. Việc sửa đổi các thông tin KH, thông tin TKTT và dịch vụ, mẫu chữ ký, mẫu dấu (nếu có) từ phía KH được thực hiện trên cơ sở đề nghị có xác nhận của KH hoặc người đại diện hợp pháp của KH và xác nhận của VietinBank (nếu có).
6. KH đồng ý rằng bằng việc (i) truy cập vào các nền tảng công nghệ điện tử do VietinBank cung cấp bằng chính tên đăng nhập và mật khẩu của KH, (ii) nhập mã OTP (One Time Password) do VietinBank gửi đến số điện thoại của KH đã đăng ký với VietinBank khi mở TKTT hoặc Soft OTT được gửi qua ứng dụng VietinBank iPay Mobile và/hoặc sử dụng chữ ký điện tử và/hoặc xác thực bằng sinh trắc học cá nhân hoặc theo các phương pháp xác thực khác do VietinBank thực hiện từng thời kỳ (nếu có) để đăng ký dịch vụ, giao kết các thỏa thuận/hợp đồng sử dụng sản phẩm/dịch vụ của VietinBank, thực hiện các giao dịch tài khoản trên các nền tảng công nghệ điện tử do VietinBank cung cấp thể hiện ý chí chấp thuận của KH về các giao dịch tài khoản, điều khoản, điều kiện của Hợp đồng, thỏa thuận dịch vụ đó khi thực hiện các giao dịch với VietinBank.
7. KH chấp thuận việc VietinBank sử dụng thông tin trong Thỏa thuận mở, sử dụng TKTT chung và dịch vụ ngân hàng này, thông tin TKTT và các thông tin dữ liệu cá nhân liên quan đến: (i) Cung cấp thông tin cho Cơ quan thẩm quyền của Việt Nam theo quy định của pháp luật Việt Nam và (hoặc) Sở Thuế vụ Mỹ theo quy định tại Đạo Luật tuân thủ thuế đối với chủ tài khoản nước ngoài của Mỹ (FATCA); (ii) Thực hiện khấu trừ thuế theo quy định của đạo luật FATCA (nếu có); (iii) Gửi các thông tin liên quan đến tài khoản và các thông tin giới thiệu, tư vấn dịch vụ sản phẩm của VietinBank; (iv) Cung cấp cho Công ty con, công ty liên kết của VietinBank nhằm mục đích tư vấn, giới thiệu, cung ứng sản phẩm dịch vụ; (v) Cung cấp cho bên thứ 3 trong việc xử lý giao dịch của KH, xử lý các trường hợp tra soát giao dịch, nghi ngờ gian lận, giả mạo, vi phạm pháp luật, xử lý dữ liệu cá nhân theo “Điều kiện và điều khoản về bảo vệ dữ liệu cá nhân” của VietinBank theo quy định của pháp luật.
8. KH cam kết sẽ cung cấp đầy đủ tài liệu theo yêu cầu của FATCA trong vòng 90 ngày kể từ ngày ký Thỏa thuận mở, sử dụng TKTT chung và dịch vụ ngân hàng này và cung cấp các thông tin theo yêu cầu của cơ quan có thẩm quyền trong trường hợp KH là người nhận ủy thác của một ủy thác nước ngoài. Trường hợp có sự thay đổi về trạng thái FATCA, KH sẽ thông báo với VietinBank trong vòng 30 ngày kể từ khi có sự thay đổi.
9. Các trường hợp phong tỏa, chấm dứt phong tỏa, chuyển tài khoản sang trạng thái ngủ, đóng tài khoản, xử lý số dư còn lại sau khi đóng tài khoản, phạm vi sử dụng, duy trì số dư tối thiểu, hạn mức giao dịch, các trường hợp tạm dừng giao dịch, từ chối lệnh thanh toán của KH, quy định về xử lý tra soát, khiếu nại và các nội dung khác: Các Bên đồng ý thực hiện theo quy định tại “Điều kiện giao dịch chung” và quy định của pháp luật. Trường hợp phong tỏa, đóng tài khoản, thời điểm hết hạn hiệu lực, hạn sử dụng của giấy tờ tùy thân trong hồ sơ TKTT và các thông tin cần thiết khác trong quá trình sử dụng TKTT, VietinBank gửi thông báo tới KH theo thông tin, phương thức mà KH đã đăng ký với VietinBank trong bản Thỏa thuận mở, sử dụng TKTT chung và dịch vụ ngân hàng này hoặc theo thỏa thuận, đề nghị khác của KH được VietinBank chấp nhận.
10. VietinBank chịu trách nhiệm đảm bảo giá trị pháp lý của chứng từ, tài liệu điện tử được ký chữ ký điện tử bởi VietinBank tương đương chứng từ, tài liệu bằng văn bản giấy theo quy định của pháp luật. Trường hợp KH đăng ký nhận chứng từ, tài liệu bản ký điện tử, KH thừa nhận giá trị pháp lý của các chứng từ, tài liệu điện tử được ký điện tử bởi VietinBank tương đương chứng từ, tài liệu bằng văn bản giấy.
11. KH đồng ý cho VietinBank thu thập, xử lý dữ liệu cá nhân trong tất cả các hoạt động trong quy trình xử lý dữ liệu cá nhân và cho tất cả các mục đích xử lý dữ liệu cá nhân theo “Điều khoản và điều kiện về bảo vệ dữ liệu cá nhân” được VietinBank công bố trên trang thông tin điện tử chính thức của VietinBank (bao gồm các thông tin, dữ liệu cá nhân, dữ liệu sinh trắc học của KH và của Người giám hộ/Người đại diện hợp pháp/Người được ủy quyền (nếu có) và những người có liên quan khác được KH cung cấp, cập nhật/đăng ký thay đổi trong từng thời kỳ (nếu có)).
12. Khi sửa đổi/bổ sung/thay thế “Điều kiện giao dịch chung”, “Điều khoản và điều kiện về bảo vệ dữ liệu cá nhân”, VietinBank có trách nhiệm thông báo công khai trên trang thông tin điện tử của VietinBank, các Điểm giao dịch, phần mềm ứng dụng ngân hàng điện tử nếu KH sử dụng trước khi có hiệu lực. Nếu không đồng ý với các nội dung sửa đổi, KH có quyền chấm dứt việc sử dụng TKTT và/hoặc các dịch vụ đã đăng ký; nếu tiếp tục sử dụng TKTT và/hoặc các dịch vụ được hiểu KH chấp thuận hoàn toàn các sửa đổi, bổ sung, thay thế đó và đồng ý chịu sự ràng buộc với các nội dung cập nhật sửa đổi.
13. Các quyền, nghĩa vụ của các Bên và những nội dung khác không quy định tại Thỏa thuận mở, sử dụng TKTT chung và dịch vụ ngân hàng này được thực hiện theo quy định tại “Điều kiện giao dịch chung”, “Điều khoản và điều kiện về bảo vệ dữ liệu cá nhân” hoặc theo thỏa thuận bằng văn bản riêng giữa KH và VietinBank và các quy định hiện hành của pháp luật Việt Nam.

B. Thỏa thuận về sử dụng dịch vụ Ngân hàng²⁰**C. Nội dung khác:**

1. KH cam đoan và hoàn toàn chịu trách nhiệm về tính chính xác, đầy đủ, trung thực của các thông tin trên Thỏa thuận mở, sử dụng TKTT chung và dịch vụ ngân hàng; các thông tin, dữ liệu, tài liệu KH cung cấp và tính hợp pháp của các giấy tờ kèm theo.
2. Các thỏa thuận về mở, sử dụng TKTT được lập và điều chỉnh theo quy định của pháp luật Việt Nam. Trong quá trình thực hiện, nếu phát sinh tranh chấp VietinBank và KH sẽ ưu tiên giải quyết thông qua thương lượng. Trường hợp thương lượng không thành thì KH hoặc VietinBank có quyền đưa tranh chấp đó ra Tòa án có thẩm quyền để giải quyết.
3. Thỏa thuận mở, sử dụng TKTT chung và dịch vụ ngân hàng này gồm trang, được lập thành (...) bản, Bên cung cấp dịch vụ giữ một (01) bản, mỗi Chủ TKTT chung giữ (01) bản, các bản có giá trị pháp lý như nhau./.

Đại diện hợp pháp Bên cung cấp dịch vụ <i>Ký, họ tên, đóng dấu</i>		Bên sử dụng dịch vụ	
		Chủ TKTT chung cá nhân <i>Ký, ghi rõ họ tên</i>	Chủ TKTT chung tổ chức <i>Ký, họ tên, đóng dấu (nếu có)</i>
DÀNH CHO NGÂN HÀNG			
Số TKTT:		Ngày bắt đầu hoạt động của TKTT:	
Cán bộ nhận hồ sơ <i>Ký, họ tên</i>	Lãnh đạo Phòng của cán bộ nhận hồ sơ <i>Ký, họ tên</i>	Giao dịch viên <i>Ký, họ tên</i>	Kiểm soát viên <i>Ký, họ tên</i>

²⁰ Tùy theo nhu cầu đăng ký sử dụng sản phẩm, dịch vụ của KH tại Mục II – Thông tin sử dụng dịch vụ Ngân hàng, Đơn vị ghép thỏa thuận/điều kiện tương ứng theo quy định hiện hành